

G, ngày 22 tháng 02 năm 2023

Số: 16/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 117/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc: “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (Ngân hàng VIB); địa chỉ trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower – 111 A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; đại diện theo pháp luật: ông Hàn Ngọc Vũ – Chức vụ: Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành Công – Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ - Khối Ngân hàng bán lẻ VIB (Theo văn bản ủy quyền: 9428721.21 ngày 08/11/2021); đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hồng Dương, sinh năm 1987; ông Đỗ Hồng Sơn, sinh năm 1995; cùng địa chỉ: Tầng M, tòa nhà Hồng Hà, số 25, Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (Theo văn bản ủy quyền: 036275.22 ngày 20/14/2022.)

Bị đơn: Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1987; chị Bùi Thu H, sinh năm 1991; cùng địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội. (Chị H ủy quyền cho anh Đ theo văn bản ủy quyền ngày 07/02/2023).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hợp đồng tín dụng số 5.362.18.886 ngày 21/05/2018, anh Dương Văn Đ và chị Bùi Thu H ký kết với Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – Chi nhánh

Trung Hòa các bên hoàn toàn tự nguyện tham gia giao kết, không trái đạo đức, phù hợp quy định của pháp luật và có hiệu lực với các bên tham gia giao kết. Cách tính lãi suất và các điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam là đúng theo thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký.

2.2. Các bên xác định tạm tính đến hết ngày 14/02/2023, tổng số tiền mà anh Dương Văn Đ và chị Bùi Thu H còn nợ Ngân hàng VIB theo hợp đồng tín dụng nêu trên là 146.328.791 đồng (trong đó nợ gốc là: 119.812.500 đồng, nợ lãi trong hạn: 6.870.411 đồng, lãi quá hạn: 19.645.880 đồng).

2.3. Anh Dương Văn Đ và Bùi Thu H có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền tạm tính đến hết ngày 14/02/2023, tổng số tiền mà Anh Dương Văn Đ và Bùi Thu H còn nợ theo hợp đồng tín dụng nêu trên là 146.328.791 đồng; trong đó nợ gốc là: 119.812.500 đồng, nợ lãi trong hạn: 6.870.411 đồng, lãi quá hạn: 19.645.880 đồng.

2.4. Kể từ ngày 15/02/2023 anh Dương Văn Đ và chị Bùi Thu H phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn trên nợ gốc chưa thi hành cho đến khi thi hành xong toàn bộ nợ gốc quy định tại hợp đồng tín dụng 5.362.18.886 ngày 21/05/2018.

2.5. Trong trường hợp anh Dương Văn Đ và chị Bùi Thu H vi phạm thời gian và số tiền trả nợ theo thỏa thuận nêu trên (không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ), Ngân hàng VIB có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Dương Văn Đ và chị Bùi Thu H phải chịu toàn bộ 3.658.219 đồng (ba triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn hai trăm mười chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả số tiền 3.157.751 đồng (ba triệu một trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm năm một đồng) tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam theo biên lai số AA/2020/0073705 ngày 18/11/2022 nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- VKSND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện G
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

Thẩm phán

Trần Hồng Quang